

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2009

MẪU SỐ B 02-DN/HN

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2009 đến 30/06/2009	Từ 01/01/2008 đến 30/06/2008
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	138.767.570.685	120.489.497.120
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		843.953.963	258.757.909
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	137.923.616.722	120.230.739.211
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	81.916.463.883	74.449.725.423
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		56.007.152.839	45.781.013.788
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.838.438.896	2.415.041.923
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	-	188.109.438
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	188.109.438
8. Chi phí bán hàng	24		23.437.374.195	22.063.925.204
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		8.692.372.439	7.944.175.584
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		26.715.845.101	17.999.845.485
11. Thu nhập khác	31	VI.5	175.756.095	50.097.383
12. Chi phí khác	32	VI.6	7.340.000	400.000
13. Lợi nhuận khác	40		168.416.095	49.697.383
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		26.884.261.196	18.049.542.868
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.8	5.109.197.318	1.720.057.169
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	3.449.326
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		21.775.063.878	16.326.036.373
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	2.659	2.002

Trương Đức Vọng
Tổng Giám đốc
Ngày 21 tháng 7 năm 2009

Nguyễn Thị Minh Tâm
Kế toán trưởng